Câu **1**: [TH]

Chọn đáp án đúng  
Trong các số dưới đây. Số nào lớn hơn số  
50 500

A. 36000 B. 50400 C. 30000

D. 65000

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Trong hai số: số có ít chữ số hơn thì nhỏ hơn, số có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn. Khi các số có cùng chữ số thì so sánh từng cặp số ở cùng một hàng, từ trái sang phải. Nếu hai số có cùng chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng giống nhau thì hai số đó bằng nhau  
Trong bốn số : 36 000 ; 50 400 ; 30 000 ; 65 000 thì có số 65 000 lớn hơn số 50 000  
**Đáp án:**65 000

Câu **2**: [TH]

Chọn đáp án đúng.  
Dãy số nào sau đây được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn?

A. 23694, 23584, 23502, 3694 B. 12348, 12358, 32158, 12369 C. 23694, 21458, 256, 3584

D. 2158, 2369, 98423, 98424

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Trong hai số: số có ít chữ số hơn thì nhỏ hơn, số có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn. Khi các số có cùng chữ số thì so sánh từng cặp số ở cùng một hàng, từ trái sang phải. Nếu hai số có cùng chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng giống nhau thì hai số đó bằng nhau.  
  
Ta có: 2158 < 2369 < 98 423 < 98 424  
nên dãy số 2158 , 2369 , 98 423 , 98 424 được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn.  
**Đáp án:**2158 , 2369 , 98 423 , 98 424

Câu **3**: [TH]

Chọn đáp án đúng sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn.  
Số thứ nhất: Ba chục nghìn, hai nghìn, năm trăm, bốn chục, một đơn vị.  
Số thứ hai: Bốn chục nghìn.  
Số thứ ba: Tám chục nghìn, bảy trăm, năm chục, sáu đơn vị.  
Số thứ tư: Hai nghìn, ba trăm, bốn chục và năm đơn vị.

A. số thứ tư, số thứ nhất, số thứ hai, số thứ ba

B. số thứ tư, số thứ ba, số thứ hai, số thứ nhất C. số thứ nhất, số thứ tư, số thứ hai, số thứ ba D. số thứ hai, số thứ nhất, số thứ tư, số thứ ba

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 10 000  
1, Trong hai số:  
Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2, Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3, Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó đều bằng nhau.  
Số thứ nhất: 32 541 ; Số thứ hai: 40 000 ; Số thứ ba: 80 756 ; Số thứ tư: 2345 .  
Số có bốn chữ số là 2345 .  
Số có năm chữ số là 32 541 , 40 000 , 80 756  
So sánh các chữ số hàng chục nghìn ta có: 3 < 4 < 8 nên 32 541 < 40 000 < 80 756  
Sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là: 2345 , 32 541 , 40 000 , 80 756 hay số thứ tư, số thứ nhất, số thứ hai, số thứ ba.  
**Đáp án:**số thứ tư, số thứ nhất, số thứ hai, số thứ ba.

Câu **4**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Số lượt xem các chương trình truyền hình tính đến một thời điểm được cho như bảng dưới đây:  
A screenshot of a phone

Description automatically generated  
Chương trình truyền hình có trên 40 000 lượt xem là

A. Ca nhạc lớp 3, Khoa học và đời sống.

B. Ca nhạc lớp 3, Mĩ thuật lớp 3. C. Mĩ thuật lớp 3, Khoa học và đời sống.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Ta thấy hai số 42 127 , 40 000 là số có năm chữ số, có chữ số hàng chục nghìn là 4 , ta đi so sánh chữ số hàng nghìn.  
Vì 0 < 2 nên 40 000 < 42 127.  
Ta thấy các số 42 127 , 38 256 , 52 361 , 40 000 đều là các số có năm chữ số, ta đi so sánh các số hàng chục nghìn.  
Vì 3 < 4 < 5 nên 38 256 < 40 000 < 42 127 < 52 361.  
Do đó, các chương trình truyền hình có trên 40 000 lượt xem là: Ca nhạc lớp 3 , Khoa học và đời sống.  
**Đáp án:**  
Ca nhạc lớp 3 , Khoa học và đời sống.

Câu **5**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Có [[4]] số tròn chục nghìn lớn hơn 12 890 và nhỏ hơn 52 346.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Các số tròn chục nghìn lớn hơn 12 890 và nhỏ hơn 52 346 là: 20 000 , 30 000 , 40 000 , 50 000.  
Vậy có 4 số tròn chục nghìn thoả mãn.  
**Đáp án:**4

Câu **6**: [TH]

Hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống  
Có thể điền bao nhiêu số tròn chục nghìn vào chỗ trống sau:  
23 000 < … < 69 999  
Có [[4]] số.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 10 000  
1, Trong hai số:  
Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2, Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3, Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó đều bằng nhau.  
Các số tròn nghìn có 3 số 0 ở tận cùng.  
Nhận thấy 23 000 < 30 000 và 69 999 < 70 000  
Nên các số cần điền là 30 000 ; 40 000 ; 50 000 ; 60 000  
Vậy có 4 .số.

Câu **7**: [TH]

Hãy sắp xếp các số: 87 145 ; 91 023 ; 90 788 ; 81 435 theo thứ tự từ nhỏ đến lớn

81 435

87 145

90 788

91 023

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 10 000  
1, Trong hai số:  
Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2, Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3, Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó đều bằng nhau.  
  
Các số có hàng chục nghìn là 9 là: 90 788 , 91 023  
Ta so sánh các chữ số hàng nghìn:  
Vì 0 < 1 nên 90 788 < 91 023  
Các số có hàng chục nghìn là 8 là: 81 435 , 87 145  
Vì 1 < 7 nên 81 435 < 87 145  
Vậy sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là: 81 435 , 87 145 , 90 788 , 91 023

Câu **8**: [TH]

Điền vào chỗ trống các số tròn chục nghìn nhỏ nhất có thể:  
14 000 > [[10000]]  
29 000 < [[30000]] < 34 000

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000  
Trong hai số: số có ít chữ số hơn thì nhỏ hơn, số có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
Khi các số có cùng chữ số thì so sánh từng cặp số ở cùng một hàng, từ trái sang phải.  
Nếu hai số có cùng chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng giống nhau thì hai số đó bằng nhau  
  
Số tròn chục nghìn nhỏ nhất và nhỏ hơn 14 000 là 10 000 .  
Số tròn chục nghìn nhỏ nhất và nằm giữa 29 000 và 34 000 là 30 000 .  
**Đáp án: 10 000 ; 30 000.**

Câu **9**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Số lớn nhất trong các số: 67 890 ; 67 893 ; 70 182 ; 70 180 ; 69 999 là

A. 70182

B. 67890 C. 67893 D. 70180

 69 999

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 10 000  
1, Trong hai số:  
Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
Số nào có nhiều chũ số hơn thì lớn hơn.  
2, Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3, Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đò đều bằng nhau.  
Số lớn nhất trong dãy số trên là 70 182 .  
**Đáp án: 70 182**

Câu **10**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
23 456 ; 34 567 ; 45678 ; . . . ; 56789  
Biết rằng các số đã cho được sắp xếp theo thứ tự tăng dần. Số nào dưới đây có thể điền vào dấu ba chấm?

A. 43215

B. 50000

C. 56987 D. 67890

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Trong hai số: số có ít chữ số hơn thì nhỏ hơn, số có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn. Khi các số có cùng chữ số thì so sánh từng cặp số ở cùng một hàng, từ trái sang phải. Nếu hai số có cùng chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng giống nhau thì hai số đó bằng nhau  
 **Số cần điền là số lớn hơn số 45678**và nhỏ hơn số 56789  
Trong các đáp án trên , chỉ có số 50 000 thỏa mãn lớn hơn số 45 678 và nhỏ hơn số 56 789 .  
**Vậy đáp án đúng là**50000

Câu **11**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho các số sau:  
A yellow numbers on a white background

Description automatically generated  
Sắp xếp các số trên theo thứ tự từ lớn đến bé được kết quả là

A. 12354,12346,12335,12306.

B. 12346,12354,12335,12306. C. 12354,12335,12346,12306. D. 12354,12346,12306,12335.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
Ta thấy các số 12 346 , 12 335 , 12 306 , 12 354 là các số có năm chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 1 , chữ số hàng nghìn là 2 , chữ số hàng trăm là 3 , ta đi so sánh chữ số hàng đơn chục của chúng.  
Vì 5 > 4 > 3 > 0 nên 12 354 > 12 346 > 12 335 > 12 306.  
Vậy thứ tự sắp xếp đúng là: 12 354 , 12 346 , 12 335 , 12 306.  
**Đáp án:**12 354 , 12 346 , 12 335 , 12 306.

Câu **12**: [TH]

Điền số tròn nghìn thích hợp vào chỗ trống.  
27 450 < [[28000]] < 28 010

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 10 00010 000  
1, Trong hai số:  
Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
Số nào có nhiều chũ số hơn thì lớn hơn.  
2, Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3, Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó đều bằng nhau.  
  
Số tròn nghìn là các số có ba chữ số tận cùng là hai số 0 .  
Chữ số hàng chục nghìn của 2 số 27 450 và 28 010 đều là 2 nên số cần điền có chữ số hàng chục nghìn là 2 .  
Nếu chữ số hàng nghìn là 7 thì 27 450 < 27 000 < 28 010 (vô lí).  
Nếu chữ số hàng nghìn là 8 thì 27 450 < 28 000 < 28 010 (đúng).  
Nếu chữ số hàng nghìn là 9 thì 27 450 < 29 000 < 28 010 . (vô lý)  
**Đáp án: 28000**

Câu **13**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Linh có bốn cuốn sách được ghi các số trên bìa sách như hình dưới đây:  
A blue book with numbers on it

Description automatically generated  
Linh cần sắp xếp lên giá sách theo thứ tự từ cuốn sách ghi số bé nhất đến cuốn sách ghi số lớn nhất. Vậy cuốn sách được xếp cuối cùng lên giá ghi số

A. 18234.

B. 10356. C. 15326. D. 12679.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Ta thấy các số 10 356 , 18 234 , 12 679 , 15 326 là các số có năm chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 1 , ta đi so sánh chữ số hàng nghìn của chúng.  
Vì  0 < 2 < 5 < 8 nên 10 356 < 12 679 < 15 326 < 18 234 .  
Do đó, số lớn nhất là 18 234.  
Vậy cuốn sách xếp cuối cùng trên giá ghi số 18 234.  
**Đáp án:**18 234.

Câu **14**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.  
Cho hình dưới đây:  
A screenshot of a computer

Description automatically generated  
Cửa hang ghi số nhỏ nhất đưa kiến đến chỗ [[viên kẹo]].  
Cửa hang ghi số lớn nhất đưa kiến đến chỗ [[quả táo]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Ta thấy các số 12 234 , 12 056 , 12 835 là các số có năm chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 1 , chữ số hàng nghìn là 2 , ta đi so sánh chữ số hàng trăm của chúng.  
Vì 0 < 2 < 8 nên 12 056 < 12 234 < 12 835.  
Do đó, số nhỏ nhất là 12 056 , số lớn nhất là 12 835.  
Số 12 056 đưa kiến đến viên kẹo, số 12 835 đưa kiến đến quả táo.  
**Đáp án:**  
viên kẹo  
quả táo

Câu **15**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho các số: 23 694 , 58 793 , 10 256 , 98 715 . Khẳng định nào dưới đây đúng?

A. Số nhỏ nhất trong các số trên là 23694. B. Số nhỏ nhất trong các số trên là số có 4 chữ số.

C. Số nhỏ nhất trong các số trên có chữ số lớn nhất là 6.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Trong hai số: số có ít chữ số hơn thì nhỏ hơn, số có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn. Khi các số có cùng chữ số thì so sánh từng cặp số ở cùng một hàng, từ trái sang phải. Nếu hai số có cùng chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng giống nhau thì hai số đó bằng nhau  
  
Vì 1 < 2 < 5 < 9 nên 10 256 < 23 694 < 58 793 < 98 715  
Do đó 10 256 là số nhỏ nhất.  
Ta thấy: 10 256 là số có 5 chữ số, chữ số lớn nhất của 10 256 là 6 .  
Vậy đáp án đúng là: Số nhỏ nhất trong các số trên có chữ số lớn nhất là 6.  
**Đáp án:**Số nhỏ nhất trong các số trên có chữ số lớn nhất là 6.

Câu **16**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
A cartoon of a child thinking

Description automatically generated

A. 13 782.

B. 13 745. C. 13 709. D. 13 715.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Ta có:  
Các số 13 782 , 13 745 , 13 709 , 13 715 là các số có năm chữ số, có cùng chữ số hàng chục nghìn, hàng nghìn và hàng trăm nên ta đi so sánh chữ số hàng chục của chúng.  
Vì 0 < 1 < 4 < 8 nên 13 709 < 13 715 < 13 745 < 13 782.  
Vậy trong các số trên, số lớn nhất là 13 782.  
**Đáp án:**  
13 782.

Câu **17**: [TH]

Chọn đáp án đúng.  
Nhận xét: Dãy số dưới đây sắp xếp theo thứ tự giảm dần.  
92 158 ; 82 369 ; 18 423 ; 8424.  
Nhận xét trên đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000 .  
  
Số 8424 có bốn chữ số, các số 92 158 ; 82 369 ; 18 423 đều có năm chữ số nên số 8424 là số nhỏ nhất.  
Các số còn lại có cùng số chữ số, nên ta đi so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
Vì 9 > 8 > 1 nên 92 158 > 82 369 > 18 423  
Do đó: 92 158 > 82 369 > 18 423 > 8424  
Vậy các số đã cho đã được sắp xếp theo thứ tự giảm dần, do đó nhận xét là đúng.  
**Đáp án:**  
Đúng

Câu **18**: [TH]

Bạn hãy điền dấu ( > , < , = ) thích hợp vào ô trống.  
38 209 [[>]] 38 195  
52 607 [[=]] 50 000 + 2 000 + 600 + 7

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000 .  
  
Ta có: 38 209 và 38 195 là các số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 3 , chữ số hàng nghìn là 8 , ta đi so sánh chữ số hàng trăm.  
Vì 2 > 1 nên 38 209 > 38 195.  
Ta có: 50 000 + 2 000 + 600 + 7 = 52 607.  
Vì 52 607 = 52 607 nên 52 607 = 50 000 + 2 000 + 600 + 7 .  
Vậy dấu thích hợp cần điền vào ô trống lần lượt là > , = .  
**Đáp án:**  
>  
=

Câu **19**: [TH]

Chọn đáp án đúng  
Trong các số sau đây, số nào lớn nhất?  
Số A = 3 chục nghìn, 5 nghìn, 6 trăm, 4 chục, 1 đơn vị.  
Số B = 3 chục nghìn, 5 nghìn, 8 trăm, 3 chục, 5 đơn vị.  
Số C = 6 nghìn, 5 trăm, 1 chục, 5 đơn vị.

A. B

B. A C. C

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000 .  
Các đọc, viết các số có năm chữ số.  
  
Các số có năm chữ số được đọc theo thứ tự từ trái sang phải: hàng chục nghìn, hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị.  
Theo cách đọc, viết các số có năm chữ số:  
Số A là 35 641  
Số B là 35 835  
Số C là 6515  
Số 6515 có bốn chữ số, số 35 641 ; 35 835 có năm chữ số, nên số 6515 nhỏ nhất.  
Vì số 35 641 ; 35 835 đều có năm chữ số nên ta đi so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
Do chữ số ở hàng chục nghìn và hàng nghìn đều bằng nhau nên ta đi so sánh chữ số hàng trăm , vì 6 < 8 nên 35 641 < 35 835 .  
Vậy số lớn nhất trong các số đã cho là 35 835  
**Đáp án:**B

Câu **20**: [TH]

Chọn đáp án đúng.  
Các số sau được sắp xếp theo thứ tự tăng dần hay giảm dần.  
23 567 ; 35 567 ; 46 688 ; 56 785.

A. Tăng dần

B. Giảm dần

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000 .  
  
Do các số có cùng số chữ số, nên ta đi so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
Vì 5 > 4 > 3 > 2 nên 56 785 > 46 688 > 35 567 > 23 567  
Do đó các số đã cho được sắp xếp theo thứ tự tăng dần.  
**Đáp án:**  
Tăng dần

Câu **21**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Lượng hàng hoá mỗi tàu đang chở bằng số ghi trên thân tàu đó. Biết tàu Viễn Dương chở hàng hoá nhẹ nhất và tàu Đại Dương chở hàng hoá nặng hơn tàu Khát Vọng. Hỏi tàu Khát Vọng chở bao nhiêu ki-lô-gam hàng hoá?  
A group of boats on water

Description automatically generated

A. 40000kg.

B. 36000kg.

C. 28000kg.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000 .  
  
Ta có: Các số 28 000 , 36 000 , 40 000 là các số có 5 chữ số, ta đi so sánh các chữ số hàng chục nghìn của chúng.  
Vì 2 < 3 < 4 nên 28 000 < 36 000 < 40 000 hay 28 000 k g < 36 000 k g < 40 000 k g  
Vì tàu Viễn Dương chở hàng hoá nhẹ nhất và tàu Đại Dương chở hàng hoá nặng hơn tàu Khát Vọng nên tàu Viễn Dương chở 28 000 k g hàng hoá, tàu Khát Vọng chở 36 000 k g hàng hoá, tàu Đại Dương chở 40 000 k g hàng hoá.  
Vậy đáp án đúng là: 36 000 k g .  
**Đáp án:**  
36 000 k g .

Câu **22**: [TH]

Chọn đáp án đúng  
Bạn Lan có 50 000 đồng. Hỏi trong các món đồ dưới đây, bạn Lan không thể mua được món nào?

A. Cặp sách giá 95000 đồng

B. Gấu bông giá 45000 đồng C. Quyển sách giá 27000 đồng D. Hộp bút giá 25000 đồng

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000 .  
  
Do các số có cùng số chữ số, nên ta đi so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
Do 9 > 5 > 4 > 2 nên 50 000 < 95 000  
Vì số tiền bạn Lan có ít hơn giá tiền của chiếc cặp sách nên bạn Lan không mua được chiếc cặp sách.  
**Đáp án:**  
Cặp sách giá 95 000 đồng

Câu **23**: [TH]

Sắp xếp các số sau theo thứ tự giảm dần:

86 970

64 780

16 957

7478

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000 .  
  
Vì số 7478 có bốn chữ số, các số 16 957 , 86 970 , 64 780 có năm chữ số. Nên số 7478 là số nhỏ nhất.  
Các số còn lại có cùng số chữ số, nên ta đi so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
Vì 8 > 6 > 1 nên 86 970 > 64 780 > 16 957  
Vậy các số đã cho được sắp xếp theo thứ tự giảm dần là:  
86 970 ; 64 780 ; 16 957 ; 7478  
**Đáp án:**  
86 970  
64 780  
16 957  
7478

Câu **24**: [TH]

Chọn đáp án đúng (có thể có nhiều hơn một đáp án đúng).  
Cho ba số: 31 500 , 20 000 và 45 000  
Trong các nhận xét sau, nhận xét nào đúng?

A. Số 20000 là số nhỏ nhất trong ba số

B. Số 45000 là số lớn nhất trong ba số

C. 31500 nhỏ hơn 20000

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000 .  
  
Vì các số đã cho đều có cùng số chữ số, nên ta đi so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
Vì 2 < 3 < 4 nên 20 000 < 31 500 < 45 000  
Vậy 20 000 là số nhỏ nhất trong ba số, 45 000 là số lớn nhất trong ba số.  
Số 31 500 lớn hơn 20 000  
**Đáp án:**  
Số 20 000 là số nhỏ nhất trong ba số  
Số 45 000 là số lớn nhất trong ba số

Câu **25**: [TH]

Chọn đáp án đúng.  
Chọn khẳng định sai trong các khẳng định sau

A. 14853<35891

B. 35641>35789

C. 2345+1=2347–1

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000 .  
  
Ta đi xét từng đáp án:  
Do các số có cùng số chữ số, nên ta đi so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
Ta đi xét chữ số hàng chục nghìn của số 14 853 và số 35 891  
Do 1 < 3 nên 14 853 < 35 891 .  
Do chữ số hàng chục nghìn và hàng nghìn của số 35 641 và số 35 789 bằng nhau, nên ta đi xét chữ số hàng trăm.  
Do 6 < 7 nên 35 641 < 35 789  
2345 + 1 = 2346  
2347 – 1 = 2346  
Vì các số có cùng chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều bằng nhau nên 12 346 = 12 346  
Vậy khẳng định 35 641 > 35 789 là Sai.  
**Đáp án:**  
35 641 > 35 789

Câu **26**: [TH]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
2345 ; 2350 ; 2355 ; 2360 ; 2365 ; [[2370]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000 .  
  
Vì chữ số liền sau kém số liền trước 5 đơn vị, nên số cần điền là:  
2365 + 5 = 2370  
**Đáp án:**2370

Câu **27**: [TH]

Chọn đáp án đúng  
Trong các khẳng định sau, khẳng định nào đúng.

A. 8000+500=4000×2+500

B. 2300+1500>5000 C. 48951<48811

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000  
Ta đi xét từng đáp án:  
8000 + 500 = 8500  
4000 × 2 + 500 = 8000 + 500 = 8500 .  
Do các số có cùng số chữ số, nên ta đi so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
Vì các số có cùng chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều bằng nhau nên 8500 = 8500  
2300 + 1500 = 3800  
Do số 3800 và số 5000 có cùng chữ số mà chữ số hàng nghìn của số 3800 nhỏ hơn 5000 nên 3800 < 5000 .  
Số 48 951 và số 48 811 có cùng số chữ số, chữ số hàng chục nghìn và hàng nghìn, nên ta đi so sánh chữ số hàng trăm.  
Do 9 > 8 nên 48 951 > 48 811  
Vậy khẳng định 8000 + 500 = 4000 × 2 + 500 là đúng.  
**Đáp án:**  
8000 + 500 = 4000 × 2 + 500

Câu **28**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Có ba thùng quả. Thùng quả thứ nhất nặng 39 301 g , thùng quả thứ hai nặng 40 k g , thùng quả thứ ba nặng 39 k g . Hỏi thùng quả nào nhẹ nhất?

A. Thùng quả thứ ba

B. Thùng quả thứ hai C. Thùng quả thứ nhất

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3 , Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó bằng nhau.  
  
Đổi: 40 k g = 40 000 g ; 39 k g = 39 000 g .  
Các số 39 301 ; 39 000 là các số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 3 , chữ số hàng nghìn là 9 , ta đi so sánh chữ số hàng trăm.  
Vì 0 < 3 nên 39 000 < 39 301 hay 39 k g < 39 301 g . Tức là thùng quả thứ ba nhẹ hơn thùng quả thứ nhất.  
Số 40 000 là số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 4 .  
Vì 3 < 4 nên 39 000 < 40 000 hay 39 k g < 40 k g . Tức là thùng quả thứ ba nhẹ hơn thùng quả thứ hai.  
Vậy thùng quả thứ ba nhẹ nhất.  
**Đáp án:**  
Thùng quả thứ ba

Câu **29**: [TH]

Bạn hãy điền dấu ( > , < , = ) thích hợp vào ô trống.  
Cho a là số lớn nhất có 5 chữ số khác nhau và b = 99 999 .  
Khi đó: a [[<]] b .

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3 , Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó bằng nhau.  
  
Số lớn nhất có 5 chữ số khác nhau là 98 765 hay a = 98 765 .  
Các số 98 765 ; 99 999 là các số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 9 , ta đi so sánh chữ số hàng nghìn.  
Vì 8 < 9 nên 98 765 < 99 999 hay a < b .  
Vậy dấu thích hợp để điền vào ô trống là < .  
**Đáp án:**  
<

Câu **30**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Số nào nhỏ nhất trong các số sau?

A. Tám mươi mốt nghìn chín trăm ba mươi hai

B. Tám mươi hai nghìn không trăm linh bảy C. Tám mươi sáu nghìn D. Tám mươi bảy nghìn tám trăm

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3 , Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó bằng nhau.  
  
Số “Tám mươi mốt nghìn chín trăm ba mươi hai” được viết là 81 932 .  
Số “Tám mươi hai nghìn không trăm linh bảy” được viết là 82 007 .  
Số “Tám mươi sáu nghìn” được viết là 86 000 .  
Số “Tám mươi bảy nghìn tám trăm” được viết là 87 800 .  
Các số 81 932 ; 82 007 ; 86 000 ; 87 800 là các số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 8 , ta đi so sánh chữ số hàng nghìn.  
Vì 1 < 2 nên 81 932 < 82 007 .  
Vì 1 < 6 nên 81 932 < 86 000 .  
Vì 1 < 7 nên 81 932 < 87 800 .  
Vậy số 81 932 là số nhỏ nhất trong các số đã cho.  
Do đó đáp án đúng là: Tám mươi mốt nghìn chín trăm ba mươi hai.  
**Đáp án:**  
Tám mươi mốt nghìn chín trăm ba mươi hai

Câu **31**: [TH]

Bạn hãy sắp xếp các biểu thức sau theo thứ tự giá trị giảm dần từ trên xuống dưới.

6832 + 8146

16 592 − 4582

10 971

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3 , Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó bằng nhau.  
  
Đặt phép tính:  
A black line with numbers

Description automatically generated  
Vậy 6832 + 8146 = 14 978 .  
Đặt phép tính:  
A black numbers and a line

Description automatically generated  
Vậy 16 592 − 4582 = 12 010 .  
Các số 14 978 ; 12 010 ; 10 971 là các số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 1 , ta đi so sánh chữ số hàng nghìn.  
Vì 4 > 2 nên 14 978 > 12 010 .  
Vì 2 > 0 nên 12 010 > 10 971 .  
Do đó 14 978 > 12 010 > 10 971 hay 6832 + 8146 > 16 592 − 4582 > 10 971 . Vậy thứ tự sắp xếp các biểu thức đã cho theo thứ tự giá trị giảm dần là:  
6832 + 8146  
16 592 − 4582  
10 971  
**Đáp án:**  
6832 + 8146  
16 592 − 4582  
10 971

Câu **32**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Có hai cây cầu, cây cầu thứ nhất dài 12 670 c m , cây cầu thứ hai dài 127 m . Hỏi cây cầu nào dài hơn?

A. Cây cầu thứ hai

B. Cây cầu thứ nhất

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3 , Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó bằng nhau.  
  
Đổi: 127 m = 12 700 c m .  
Hai số 12 670 ; 12 700 là các số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 1 , chữ số hàng nghìn là 2 , ta đi so sánh chữ số hàng trăm.  
Vì 7 > 6 nên 12 700 > 12 670 tức là 127 m > 12 670 c m .  
Cây cầu thứ hai dài 127 m nên cây cầu thứ hai dài hơn cây cầu thứ nhất.  
**Đáp án:**  
Cây cầu thứ hai

Câu **33**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho x là số tròn trăm thỏa mãn 31 345 < x < 31 476 .  
Khi đó: x = [[31400]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3 , Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó bằng nhau.  
  
Vì x là số tròn trăm thỏa mãn 31 345 < x < 31 476 nên x = 31 400 .  
**Đáp án:**  
31 400

Câu **34**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Từ nhà Mai đến siêu thị có thể đi qua hai con đường. Con đường thứ nhất dài 89 000 d m , con đường thứ hai dài 7 k m . Hỏi Mai nên đi theo con đường nào để quãng đường từ nhà Mai đến siêu thị ngắn hơn?

A. Con đường thứ hai

B. Con đường thứ nhất

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3 , Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó bằng nhau.  
  
Đổi: 7 k m = 7000 m = 70 000 d m .  
Số 89 000 là số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 8 .  
Số 70 000 là số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 7 .  
Vì 7 < 8 nên 70 000 < 89 000 hay 7 k m < 89 000 d m .  
Con đường thứ hai dài 7 k m nên con đường thứ hai ngắn hơn con đường thứ nhất. Vậy Mai nên đi theo con đường thứ hai.  
**Đáp án:**  
Con đường thứ hai

Câu **35**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho các tổng sau:  
50 000 + 800 + 92 ; 49 300 + 19 ; 61 000 + 1  
Tổng lớn nhất trong các tổng trên là:

A. 61000+1

B. 50000+800+92 C. 49300+19

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3 , Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó bằng nhau.  
  
Ta có:  
61 000 + 1 = 60 000 + 1000 + 1 = 61 001  
50 000 + 800 + 92 = 50 000 + 800 + 90 + 2 = 50 892  
49 300 + 19 = 40 000 + 9000 + 300 + 10 + 9 = 49 319  
Số 61 001 là số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 6 .  
Số 50 892 là số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 5 .  
Số 49 319 là số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 4 .  
Vì 6 > 5 nên 61 001 > 50 892 hay 61 000 + 1 > 50 000 + 800 + 92 .  
Vì 6 > 4 nên 61 001 > 49 319 hay 61 000 + 1 > 49 300 + 19 .  
Vậy tổng lớn nhất trong các tổng đã cho là: 61 000 + 1 .  
**Đáp án:**  
61 000 + 1

Câu **36**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
An cầm 50 000 đồng vào cửa hàng đồ chơi. Giá tiền của một số món đồ được cho trong hình vẽ dưới đây. Hỏi An có thể mua món đồ nào?  


A. Ô tô

B. Rô bốt C. Quả bóng D. Gấu bông

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3 , Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó bằng nhau.  
  
Các số 97 000 ; 48 000 ; 52 000 ; 73 000 ; 50 000 là các số có 5 chữ số.  
Số 97 000 có chữ số hàng chục nghìn là 9 .  
Vì 9 > 5 nên 97 000 > 50 000 tức là bạn An không đủ tiền mua rô bốt.  
Số 48 000 có chữ số hàng chục nghìn là 4 .  
Vì 4 < 5 nên 48 000 < 50 000 tức là bạn An đủ tiền mua ô tô.  
Số 73 000 có chữ số hàng chục nghìn là 7 .  
Vì 7 > 5 nên 73 000 > 50 000 tức là bạn An không đủ tiền mua gấu bông.  
Số 52 000 có chữ số hàng chục nghìn là 5 , chữ số hàng nghìn là 2 .  
Số 50 000 có chữ số hàng chục nghìn là 5 , chữ số hàng nghìn là 0 .  
Vì 2 > 0 nên 52 000 > 50 000 tức là bạn An không đủ tiền mua quả bóng.  
Vậy đáp án đúng là: Ô tô.  
**Đáp án:**  
Ô tô

Câu **37**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Để ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 5 a 710 < 52 450 thì a có thể là số nào dưới đây?

A. 1

B. 3 C. 5 D. 7

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
3 , Nếu hai số có cùng số chữ số và từng cặp chữ số ở cùng một hàng đều giống nhau thì hai số đó bằng nhau.  
  
Các số ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 5 a 710 ; 52 450 là các số có 5 chữ số, chữ số hàng chục nghìn là 5 , ta so sánh chữ số hàng nghìn.  
Để ¯ ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ ¯ 5 a 710 < 52 450 thì a < 2 . Trong các đáp án có 1 < 2 nên a có thể là 1 .  
**Đáp án:**  
1

Câu **38**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.  
67 990 [[=]] 67 000 + 900 + 90  
88 060 [[<]] 88 000 + 200

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số:  
Lần lượt so sánh từng cặp chữ số trên cùng một hàng, kể từ trái sang phải, cho đến khi xuất hiện cặp chữ số đầu tiên khác nhau. Số nào chứa chữ số lớn hơn thì số đó lớn hơn.  
  
Ta có: 67 000 + 900 + 90 = 67 990  
Do đó 67 990 = 67 000 + 900 + 90.  
88 000 + 200 = 88 200  
Các số 88 060 ; 88 200 là các số có 5 chữ số và chữ số hàng chục nghìn bằng nhau, chữ số hàng nghìn bằng nhau nên ta đi so sánh chữ số hàng trăm.  
Vì 0 < 2 nên 88 060 < 88 200 .  
**Đáp án:**  
=  
<

Câu **39**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Bao đậu xanh cân nặng 23 k g 400 g , bao gạo cân nặng 22 k g . Hỏi đáp án nào dưới đây đúng?

A.

B. C.

Lời giải:

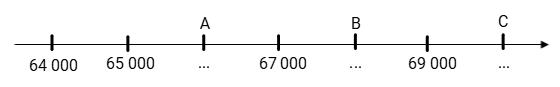
**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số:  
Lần lượt so sánh từng cặp chữ số trên cùng một hàng, kể từ trái sang phải, cho đến khi xuất hiện cặp chữ số đầu tiên khác nhau. Số nào chứa chữ số lớn hơn thì số đó lớn hơn.  
  
Đổi 23 k g 400 g = 23 000 g + 400 g = 23 400 g  
22 k g = 22 000 g  
Các số 23 400 ; 22 000 là các số có 5 chữ số và chữ số hàng chục nghìn giống nhau, ta đi so sánh chữ số hàng nghìn.  
Vì 3 > 2 nên 23 400 > 22 000 hay 23 400 g > 22 000 g .  
Vậy bao đậu xanh nặng hơn bao gạo.  
Đáp án đúng là:  
A scale with sacks of rice and peas

Description automatically generated  
**Đáp án:**  
A scale with sacks of rice and peas

Description automatically generated

Câu **40**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho hình vẽ sau:  
  
Số 66 000 thích hợp để điền vào vị trí của điểm nào dưới đây?

A. Điểm A

B. Điểm B C. Điểm C

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số:  
Lần lượt so sánh từng cặp chữ số trên cùng một hàng, kể từ trái sang phải, cho đến khi xuất hiện cặp chữ số đầu tiên khác nhau. Số nào chứa chữ số lớn hơn thì số đó lớn hơn.  
  
Các số 65 000 ; 66 000 ; 67 000 ; 69 000 là các số có 5 chữ số có cùng chữ số hàng chục nghìn, ta đi so sánh chữ số hàng nghìn.  
Vì 5 < 6 < 7 < 9 nên 65 000 < 66 000 < 67 000 < 69 000 .  
Vậy số 66 000 thích hợp để điền vào vị trí điểm A .  
A black line with numbers

Description automatically generated  
**Đáp án:**  
Điểm A

Câu **41**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho 38 451 > 38 45 ? .  
Chữ số thích hợp để điền vào dấu hỏi chấm là [[0]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
1 , Trong hai số:  
- Số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.  
- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  
2 , Nếu hai số có cùng số chữ số:  
Lần lượt so sánh từng cặp chữ số trên cùng một hàng, kể từ trái sang phải, cho đến khi xuất hiện cặp chữ số đầu tiên khác nhau. Số nào chứa chữ số lớn hơn thì số đó lớn hơn.  
  
Vì 38 451 và 38 45 ? là các số có cùng số chữ số, nên ta đi so sánh các chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  
Vì chữ số hàng chục nghìn, hàng nghìn, hàng trăm và hàng chục đều bằng nhau nên ta đi so sánh chữ số hàng đơn vị.  
Vì 38 451 > 38 45 ? và chỉ có 0 < 1 nên chữ số thích hợp để điền vào dấu hỏi chấm là 0 .  
**Đáp án:**  
0

Câu **42**: [TH]

Bạn hãy sắp xếp các số dưới đây từ trên xuống dưới theo thứ tự từ bé đến lớn.





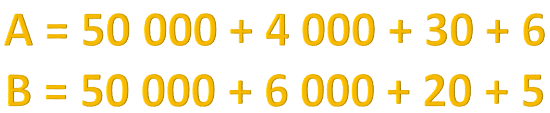


Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Số 9 235 là số có bốn chữ số.  
Số 10 306 và 11 025 là các số có năm chữ số.  
Do đó, trong ba số, số 9 235 là số nhỏ nhất.  
Số 10 306 và 11 025 có cùng chữ số hàng chục nghìn. Để so sánh hai số này ta so sánh chữ số hàng nghìn của chúng. Vì 0 < 1 nên 10 306 < 11 025.  
Vậy: 9 235 < 10 306 < 11 025.  
**Đáp án:**  


Câu **43**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Biết rằng:  
  
Khẳng định nào dưới đây đúng?

A. A<B

B. A>B C. A=B

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Ta có:  
50 000 + 4 000 + 30 + 6 = 54 036. Do đó, A = 54 036.  
50 000 + 6 000 + 20 + 5 = 56 025. Do đó, B = 56 025.  
Ta thấy hai số A và B đều là các số có năm chữ só và chữ số hàng chục nghìn bằng nhau. Để so sánh hai số này ta đi so sánh chữ số hàng nghìn của chúng.  
Vì 4 < 6 nên 54 036 < 56 025 hay A < B .  
**Đáp án:**  
A < B

Câu **44**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho phép so sánh sau:  
img_question  
Chữ số thích hợp điền vào dấu hỏi chấm là [[9]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Ta thấy hai số 12 36 ? và 12 368 đều là các số có năm chữ số.  
Các chữ số hàng chục nghìn đều bằng 1 , chữ số hàng nghìn đều bằng 2 , chữ số hàng trăm đều bằng 3 , chữ số hàng chục đều bằng 6.  
Để 12 36 ? > 12 368 thì chữ số cần điền vào dấu hỏi chấm phải lớn hơn 8 nên chữ số đó chỉ có thể là 9.  
**Đáp án:**  
9

Câu **45**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho phép so sánh sau:  
img_question  
Chữ số thích hợp điền vào dấu hỏi chấm là [[0]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
So sánh các số trong phạm vi 100 000.  
  
Ta thấy hai số 65 21 ? và 65 211 đều là các số có năm chữ số.  
Các chữ số hàng chục nghìn đều bằng 6 , chữ số hàng nghìn đều bằng 5 , chữ số hàng trăm đều bằng 2 , chữ số hàng chục đều bằng 1.  
Để 65 21 ? < 65 211 thì chữ số cần điền vào dấu hỏi chấm phải nhỏ hơn 1 nên chữ số đó chỉ có thể là 0.  
**Đáp án:**  
0